TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚC THỌ - TP. HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2019/HS-ST.
Ngày: 24 - 6 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:* Bà **Phạm Thị Tú.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Xuân Sơn**, bà **Nguyễn Thị Chiểu**.

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hải** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Khuất Thị Mỹ Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2019/TLST - HS ngày 10 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn N, sinh năm 1996 tại tỉnh Ph; Nơi cư trú: Khu 2, xã Ng, huyện Y, tỉnh Ph; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Kh và bà Đinh Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 22 tháng 01 năm 2019 đến ngày 25 tháng 01 năm 2019 được tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/01/2019, tổ công tác Công an thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ đi tuần tra kiểm soát đảm bảo an N trật tự trên đường Quốc lộ 32, khi đến điểm xe buýt dừng đón trả khách gần khu vực nghĩa trang liệt sỹ huyện Phúc Thọ thuộc cụm 3, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ phát hiện thấy Trần Văn N - sinh năm 1996, trú tại: khu 2 Q, xã Ng, huyện Y, tỉnh Ph và Hà Đức Tr (tên khác Hà Văn Chình), sinh năm 2000, trú tại: khu Tân Thành 1, xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập, đang đứng đón xe buýt thấy các đối tượng có biểu hiện nghi vấn có vi phạm pháp luật nên tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính giấy tờ tùy thân. Quá Tr kiểm tra, Trần Văn N đã tự giác giao nộp 01gói nhỏ bên ngoài bọc

nilong màu xanh kích thước 01 x 01cm, bên trong chứa chất bột màu trắng, N khai nhận là ma túy Heroine. Tổ công tác tuyên bố bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ niêm phong vật chứng; Đồng thời đưa các đối tượng liên quan về trụ sở giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Cùng ngày, Công an thị trấn Phúc Thọ đã chuyển toàn bộ hồ sơ và vật chứng đến cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nhỏ bên ngoài bọc nilong màu xanh kích thước 01 x 01cm, bên trong chứa chất bột màu trắng (thu giữ của Trần Văn N); 01 lọ nước cất tiêm dạng 02ml chưa qua sử dụng (thu giữ của N); 01 điện thoại di động đen trắng đã cũ bị mất ốp mặt trước và mặt sau (thu giữ của N) và số tiền 152.000đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn N khai: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 22/01/2019, Trần Văn N, Hà Đức Tr (tức Hà Văn Chình) cùng thanh niên có tên gọi là H và Tuấn đều cùng quê Phú Thọ, đi từ phòng trọ của H ở nội thành Hà Nội đến chơi nhà Nguyễn Tiến C, sinh năm 1994, trú tại cụm 5, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, là bạn bè xã hội của H và Tuấn Anh. Đến nhà C ngồi chơi được một lúc thì Tuấn Anh và H nói đi giải quyết công việc, còn N và Tr vẫn ở tại nhà C. Một lúc sau, N, Tr và C ra quán nước cách nhà C khoảng 500m ngồi uống nước, thì thấy H và Tuấn Anh quay lại, cả hai vẫn ngồi trên xe máy gọi C ra và đưa tiền cho C rồi điều khiển xe đi luôn. Sau đó, C chở N và Tr ra điểm chờ xe buýt để bắt xe về phòng trọ của H. Đi được một đoạn, C bảo N và Tr xuống xe đứng đợi, còn C đi đâu đó một lúc rồi quay lại tiếp tục chở N và Tr. Trên đường đi, H gọi điện thoại cho N nói "*cầm hộ đồ về phòng trọ cho anh*". N hiểu là cầm ma túy hộ H, nên đồng ý. Lúc này, C vòng tay ra phía sau đưa cho N một gói ma túy, N cầm gói ma túy cất vào túi quần bên trái. Khi đến điểm chờ xe buýt gần nghĩa trang liệt sỹ thuộc cụm 3, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, thì C điều khiển xe đi, còn N và Tr đứng chờ xe buýt thì gặp tổ công tác của Công an thị trấn Phúc Thọ đi tuần tra làm nhiệm vụ đến kiểm tra hành chính. N tự giác lấy 01 gói ma túy cất trong túi quần giao nộp và khai nhận là ma túy heroine. Tổ công tác lập biên bản, thu giữ tang vật, đưa N và Tr về trụ sở Công an giải quyết.

Ngày 22/01/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn N tại địa chỉ Khu 2, Q, Ng, huyện Y, tỉnh Ph. Kết quả khám xét: Không phát hiện, thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 29/01/2019, Phòng kỹ thuật hình sự PC09 - Công an TP. Hà Nội có bản kết luận giám định số 828/KLGĐ-PC09, kết luận như sau:

"Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy nilong màu xanh là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,109 gam".

Quá Tr điều tra, truy tố bị cáo Trần Văn N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 29/CT - VKS ngày 08/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội truy bị cáo Trần Văn N về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ Tr bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của BLHS: Xử phạt bị cáo Trần Văn N từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/01/2019 đến ngày 25/01/2019.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không pháp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ một lọ nước cất tiêm dạng 02ml và một phong bì niêm phong dán kín của phòng PC09 - Công an Thành phố Hà Nội bên trong chứa vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, cán bộ công an huyện Phúc Thọ và Trần Văn N. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, màn hình đen trắng của bị cáo N vì H có gọi điện cho bị cáo nhờ cầm hộ gói ma túy nên có liên quan đến tội phạm.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 22/01/2019, Trần Văn N có hành vi Tàng trữ trái phép một gói ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,109 gam, bị tổ công tác của công an thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng toàn

bộ vật chứng tại điểm xe buýt khu vực nghĩa trang liệt sỹ thuộc Cụm 3, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, Hà Nội.

Hành vi của bị cáo N đã đủ yêu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Trần Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] . Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước cấm. Bị cáo thấy trước được tác hại của ma túy nH vẫn thực hiện. Vì vậy, cần phải bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá Tr điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc Mường có hạn chế hiểu biết pháp luật, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS, Hội đồng xét xử cần cân nhắc để quyết định hình phạt cho phù hợp với hành vi của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Trần Văn N khai khai gói ma túy Heroine bị thu giữ là do Nguyễn Tiến C (bạn của H và Tuấn Anh) đưa cho bị cáo cầm hộ H về phòng trọ. Cơ quan điều tra đã triệu tập nhiều lần, đã tiến hành xác minh nH hiện tại C không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không rõ. Cơ quan điều tra chưa ghi được lời khai của C. Ngoài ra, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh, nên cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ nội dung vụ việc này cũng như nguồn gốc gói ma túy.

Đối với Nguyễn Tiến C, N khai là người đưa gói ma túy để cầm hộ H về phòng trọ. Quá Tr giải quyết vụ án, cơ quan điều tra và Viện kiểm sát huyện Phúc Thọ đã triệu tập, tiến hành xác minh nhiều lần nH hiện tại C không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì gia đình và địa phương không biết. Cơ quan điều tra chưa ghi được lời khai của Nguyễn Tiến C, chưa xác định được lời khai của Trần Văn N có đúng sự thật không. Ngoài lời khai của N thì không có tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh việc C đưa ma túy cho N. Do đó, cơ quan điều tra không đề cập xử lý

trong vụ án này, tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ được sẽ xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Hà Đức Tr (tên khác Hà Văn Chình) là người đi cùng Trần Văn N; Quá Tr điều tra xác định, Tr khai nhận không biết nguồn gốc gói ma túy N lấy ở đâu, có từ khi nào, chỉ đến khi Công an thu giữ gói ma túy thì Tr mới biết, nên cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý đối với Tr.

Đối với thanh niên có tên là H và Tuấn Anh, quá Tr điều tra Trần Văn N khai nhận là bạn bè xã hội của N, chỉ biết quê ở Phú Thọ, không rõ địa chỉ cụ thể. Ngày 22/01/2019, H có sử dụng số thuê bao 0962617338 gọi đến điện thoại di động của N bảo cầm hộ ma túy về phòng trọ. Do chưa xác định được nhân thân lai lịch, tên tuổi, địa chỉ cụ thể của thanh niên có tên H và Tuấn Anh, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[3]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của phòng PC09 - CA TP Hà Nội bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, cán bộ công an thị trấn Phúc Thọ và Trần Văn N; một lọ nước cất tiêm dạng 02ml chưa qua sử dụng là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy; Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 thu giữ của bị cáo N có liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với Số tiền 152.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành. Quá Tr điều tra xác định số tiền trên là của bị cáo N, do lao động mà có không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ đã trả lại N là phù hợp pháp luật.

[4]· Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Phúc Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Kiểm sát viên trong quá Tr điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, Tr tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá Tr điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Trần Văn N **01 (Một)** năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/01/2019 đến ngày 25/01/2019 là 03 ngày.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: Một phong bì niêm phong dán kín của phòng PC09 - Công an thành phố Hà Nội, bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám dịnh viên, bị cáo N và chữ ký của cán bộ Công an thị trấn Phúc Thọ ông Trần Văn Đức, một lọ nước cất tiêm dạng 02ml chưa qua sử dụng; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 đã cũ.

(Vật chứng do Cơ quan thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2019 giữa Công an huyện Phúc Thọ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội).

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội: Bị cáo Trần Văn N phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ,
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tú

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**